

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 165/2022/HSPT

Ngày: 28-11-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Lệ Thu

Các Thẩm phán: ông Hồ Đức Quang, bà Trịnh Thị Thiện

- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Nữ Ngọc Diệp, Thư ký Tòa án.

- Đại diện VKSND tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên toà: Ông Trần Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022 tại hội trường xét xử, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đưa ra xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 150/2022/TLPT-HS ngày 04/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2022/QĐXXPT-HS ngày 17/11/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Thị H**; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 20/8/1976 tại huyện Nghi X, tỉnh Hà Tĩnh; nơi ĐKKHKT: TDP 9, thị trấn Xuân A, huyện Nghi X, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: TDP 1, thị trấn Xuân A, huyện Nghi X, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Minh D và bà Nguyễn Thị H (Hiện bố mẹ đã mất); chồng Kiều Huy Kh và 01 con sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/3/2022 đến ngày 01/4/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Đậu Ngọc S**; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 10/4/1974 tại huyện Nghi X, tỉnh Hà Tĩnh; nơi ĐKKHKT: Thôn 5, xã Xuân H, huyện Nghi X, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đậu Doãn T và bà Đậu Thị T; Vợ Đinh Thị S và 02 con lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 23/8/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An xử phạt 36 tháng Cải tạo không giam giữ về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tại bản án số 338/2016/HSST, đã chấp hành xong bản án. Ngày 15/6/2015 bị Công an phường Hưng Ph, thành phố V, Nghệ An phạt tiền 350.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” theo Quyết định xử

phạt vi phạm hành chính số 29/QĐ-VPHC, ngày 25/6/2015 đã nộp tiền phạt; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/3/2022 đến ngày 01/4/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Các bị cáo không kháng cáo, đều vắng mặt:

+ Đậu Xuân N; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 13/10/1983 tại huyện Nghi X, tỉnh Hà Tĩnh; nơi ĐKHKT: Thôn 5, xã Xuân Hồng, huyện Nghi X, tỉnh Hà Tĩnh;

+ Lê Hoài N; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 16/7/1989 tại huyện Nghi X, tỉnh Hà Tĩnh; nơi ĐKHKT: Thôn 5, xã Xuân Hồng, huyện Nghi X, tỉnh Hà Tĩnh;

+ Trần Chí B; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 12/4/1989 tại huyện Nghi X, tỉnh Hà Tĩnh; nơi ĐKHKT: Thôn 6, xã Xuân Hồng, huyện Nghi X, tỉnh Hà Tĩnh

+ Trịnh Văn C; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 02/9/1988 tại huyện Nghi X, tỉnh Hà Tĩnh; nơi ĐKHKT: Thôn 6, xã Xuân Hồng, huyện Nghi X, tỉnh Hà Tĩnh;

+ Trần Văn Th; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 06/6/1990 tại huyện Nghi X, tỉnh Hà Tĩnh; nơi ĐKHKT: Thôn 5, xã Xuân Hồng, huyện Nghi X, tỉnh Hà Tĩnh

+ Nguyễn Hữu Nh; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 03/11/1979 tại huyện Nghi X, tỉnh Hà Tĩnh; nơi ĐKHKT: TDP 3, thị trấn Xuân A, huyện Nghi X, tỉnh Hà Tĩnh

+ Đàm Văn Th; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 08/12/1996 tại thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKHKT: Số nhà 185 đường Phan Chu Trinh, khối 14, phường Quang Trung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, không kháng cáo, đều vắng mặt:

+ Ông Kiều Huy Kh; Sinh năm: 1980; địa chỉ: TDP 1, thị trấn Xuân A, huyện Nghi X, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

+ Cháu Đậu Hoàng K; sinh năm: 2009; địa chỉ: Thôn 5, xã Xuân Hồng, huyện Nghi X, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Học sinh; Người đại diện theo pháp luật bà Nguyễn Thị Cẩm H là mẹ của cháu K;

+ Anh Trần Văn H; sinh năm: 1995; địa chỉ: Khối 2 phường Bến Thủy, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h ngày 29/3/2022, Trịnh Văn C sinh năm 1988 trú tại thôn 6 xã Xuân Hồng, huyện Nghi X, Đàm Văn Th sinh năm 1996 trú tại khối 14, phường Quang Trung, thành phố Vinh, Nghệ An và Nguyễn Hữu Nh sinh năm 1979 trú tại tổ dân phố 3 thị trấn Xuân A, Nghi X đến quán cà phê (và cũng là nhà ở) của gia đình chị Hoàng Thị H, sinh năm 1976 trú tại tổ dân phố 1, thị trấn Xuân A để

chơi rồi cùng rủ nhau đánh bạc nên đã vào phòng ngủ của gia đình chị Huyền đánh bài bằng hình thức tiến lên miền Nam được thua bằng tiền. Lần lượt sau đó, Đậu Xuân N, Trần Chí B, Đậu Ngọc S, Lê Hoài N, Trần Văn Th đến tham gia đánh bài ăn tiền. Do đông người nên đã chia thành 02 nhóm để đánh bạc, nhóm thứ nhất ngồi trên giường gồm Trịnh Văn C, Đàm Văn Th, Đậu Xuân N và Trần Chí B, nhóm thứ hai ngồi dưới nền nhà gồm Nguyễn Hữu Nh, Đậu Ngọc S, Lê Hoài N và Trần Văn Th. Cả 02 nhóm đều đánh bài tiến lên miền Nam được thua bằng tiền.

Hình thức đánh như sau: Người phát bài sẽ phát từ bộ bài tú lơ khơ 52 lá cho những người chơi, mỗi người 13 lá bài. Lượt chơi đánh bài ngược chiều kim đồng hồ. Mỗi lượt chơi người chơi cần đánh ra lá bài (hoặc bộ bài) có thể chặt được lá bài (hoặc bộ bài) của người chơi trước vừa đánh ra, trong trường hợp không thể chặt được thì người người chơi đó sẽ mất lượt. Khi không có người chơi chặt được lá bài vừa đánh thì lượt chơi kết thúc, người vừa đánh có thể tiếp tục đánh ra quân bài tùy ý. Khi người nào hết bài thì ván bài đó dừng lại và người đó chiến thắng và thắng tiền của những người còn lại. Người chơi cần xếp lại thành sảnh (tức có từ 03 lá trở lên và liên tiếp nhau, trừ Át-2-3 hoặc 2-3-4), Đôi (tức 02 lá bài có điểm số bằng nhau), Sam (tức có 03 lá bài điểm số bằng nhau), Tứ quý (tức 04 lá bài có điểm số bằng nhau), 3 đôi thông (tức 03 đôi có điểm số liên tiếp nhau), 4 đôi thông (tức 04 đôi có điểm số liên tiếp nhau), tứ quý. Ăn trắng: Là trường hợp người chơi thắng luôn ngay sau khi chia bài nếu có 1 dây từ 3 đến át, 5 đôi thông, tứ quý 2, tứ quý 3, 6 đôi hoặc 03 sam, 12 lá bài đen hoặc 12 lá bài đỏ. 04 đôi thông có thể chặt được 04 đôi thông nhỏ hơn, tứ quý, 3 đôi thông và đôi 2, không cần tính vòng, tứ quý chặt được 3 đôi thông và 1 con 2, 3 đôi thông chặt được 1 con 2. Nếu chặt được con 2 đen (chuồn và bích) thì người bị chặt mất cho người chặt 50.000đ, nếu là 2 đỏ (rô và cơ) thì mất 100.000đ, người ăn trắng thì những người còn lại mất 150.000đ, còn lại người hết bài trước là người thắng sẽ được thắng mỗi người 50.000đ. Đặc biệt, nếu ai đút “3 bích” (tức đánh được riêng con “3 bích” cuối cùng) thì mỗi người còn lại mất cho người thắng 250.000đ. Nếu ai đút được “3 bích” thì sẽ bỏ tiền hồ 50.000đ.

Quá trình điều tra xác định:

Tại chiếu bạc thứ nhất: Nguyễn Hữu Nh sử dụng 400.000 đồng để đánh bạc được một số ván thì chuyển sang chiếu thứ hai; Đậu Xuân N sử dụng 11.500.000đ (mười một triệu năm trăm nghìn đồng) để đánh bạc, khi bị bắt giữ Đậu Xuân N có số tiền 11.350.000đ (mười một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng); Trần Chí B sử dụng 2.000.000đ (hai triệu đồng) để đánh bạc, khi bị bắt giữ Trần Chí B có số tiền 2.050.000đ (hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng); Trịnh Văn C sử dụng 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) để đánh bạc, khi bị bắt giữ Trịnh Văn C có số tiền 1.300.000đ (một triệu ba trăm nghìn đồng); Đàm Văn Th sử dụng 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) để đánh bạc, khi bị bắt giữ Đàm Văn Th có số tiền 950.000đ (chín trăm năm mươi nghìn đồng). Tổng số tiền các bị cáo tại chiếu này sử dụng để đánh bạc: 16.100.000đ (mười sáu triệu một trăm nghìn đồng).

Tại chiếu bạc thứ hai: Đậu Ngọc S sử dụng 4.580.000đ (bốn triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng) để đánh bạc, khi bị bắt giữ Đậu Ngọc S có số tiền 4.580.000đ (bốn triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng); Lê Hoài N sử dụng 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) để đánh bạc, khi bị bắt giữ Lê Hoài N có số tiền 3.150.000đ (ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng); Trần Văn Th sử dụng 910.000đ (chín trăm mười nghìn đồng) để đánh bạc, khi bị bắt giữ Trần Văn Th có số tiền 110.000đ (một trăm mười nghìn đồng); Nguyễn Hữu Nh (chuyển từ chiếu bạc thứ nhất sang chiếu bạc thứ 2) sử dụng 400.000đ (tám trăm nghìn đồng) để đánh bạc, khi bị bắt giữ Nguyễn Hữu Nh có số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Tổng số tiền các bị cáo tại chiếu này sử dụng để đánh bạc: 8.390.000đ (*tám triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng*).

Trong quá trình các bị cáo đánh bạc, Hoàng Thị H biết và đồng ý cho các bị cáo đánh bạc tại phòng ngủ của gia đình mình. Đến khoảng 16 giờ 45 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Số tiền 29.490.000 đồng (*Hai mươi chín triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng*) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ tại chiếu bạc và trong người các bị cáo. Trong đó có 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) không liên quan đến vụ án đã trả lại cho bị cáo Đậu Xuân N. Còn lại 24.490.000đ (*Hai mươi bốn triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng*); 02 bộ bài tú lơ khơ; 03 chiếc ví da; 01 (một) hộp giấy bìa cát tông kích thước 12 x 22 x 12 (cm). Tất cả các vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án huyện Nghi X.

Hành vi trên của các bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Nghi X, tỉnh Hà Tĩnh xét xử tại bản án số 23/2022/HS-ST ngày 30-9-2022. Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị H phạm tội “Gá bạc”; các bị cáo Đậu Xuân N, Đậu Ngọc S, Lê Hoài N, Trần Chí B, Trịnh Văn C, Trần Văn Th, Nguyễn Hữu Nh và Đàm Văn Th phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ điểm b, c khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm e khoản 2 Điều 32; khoản 2 Điều 35 của Bộ luật hình sự: xử phạt Hoàng Thị H 15 (Mười lăm) tháng tù, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 29/3/2022 đến ngày 01/4/2022. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam để thi hành án.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 32, Điều 17, Điều 58; điểm e khoản 2 Điều 32; khoản 2 Điều 35 của Bộ luật hình sự: Xử phạt Đậu Ngọc S 07 (Bảy) tháng tù, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 29/3/2022 đến ngày 01/4/2022. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam để thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với Đậu Xuân N, Lê Hoài N, Trần Chí B, Trịnh Văn C. Ngoài ra Đậu Xuân N áp dụng thêm điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; áp dụng thêm khoản 3 Điều 321, điểm e khoản 2 Điều 32; khoản 2 Điều 35 của Bộ luật hình sự đối với Lê Hoài N, Trần Chí B, Trịnh Văn C.

Xử phạt Đậu Xuân N 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt Lê Hoài N 07 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt Trần Chí B 07 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt Trịnh Văn C 07 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; điểm b khoản 1 Điều 32; khoản 1 Điều 35 BLHS đối với Trần Văn Th, Nguyễn Hữu Nh và Đàm Văn Th

Xử phạt Trần Văn Th 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

Xử phạt Nguyễn Hữu Nh 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

Xử phạt Đàm Văn Th 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền 20.000.000 đồng đối với bị cáo Hoàng Thị H, 10.000.000 đồng đối với các bị cáo các bị cáo Đậu Ngọc S, Lê Hoài N, Trần Chí B, Trịnh Văn C để sung công quỹ nhà nước.

Ngoài ra, án còn tuyên nghĩa vụ của người chấp hành án treo; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 30/9/2022, bị cáo Hoàng Thị H và Đậu Ngọc S kháng cáo xin được hưởng án treo theo phán quyết tại bản án HSST số 23/2022/HS-ST ngày 30-9-2022 của TAND huyện Nghi X, tỉnh Hà Tĩnh.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Hoàng Thị H, Đậu Ngọc S không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử chấp nhận nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi xem xét các tình tiết mới các bị cáo giao nộp, nhân thân, sức khỏe, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trên cơ sở đánh giá hành vi phạm tội của các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 BLTTHS: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hoàng Thị H, Đậu Ngọc S, sửa bản án HSST số 23/2022/HS-ST ngày 30-9-2022 của TAND huyện Nghi X, tỉnh Hà Tĩnh về biện pháp chấp hành hình phạt. Xử phạt Hoàng Thị H 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, xử phạt Đậu Ngọc S 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, chế định án treo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của quyết định và hành vi của các cơ quan và những người tiến hành tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghi X, tỉnh Hà Tĩnh, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi X, tỉnh Hà Tĩnh, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Xét nội dung kháng cáo:*

[2.1] Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm các bị cáo Hoàng Thị H, Đậu Ngọc S thừa nhận các hành vi đã thực hiện. Do đó có căn cứ để khẳng định bản án sơ thẩm số HSST số 23/2022/HS-ST ngày 30-9-2022 của TAND huyện Nghi X, tỉnh Hà Tĩnh xét xử bị cáo Hoàng Thị H về tội “Gá bạc” theo điểm b,c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự và Đậu Ngọc S về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[2.2] Bị cáo Hoàng Thị H sử dụng địa điểm thuộc quyền quản lý của mình để cho 02 chiếc bạc đánh bạc trong cùng một lúc mà tổng số tiền đánh bạc trong cùng một lần trị giá trên 20.000.000 đồng; bị cáo Đậu Ngọc S sử dụng số tiền đánh bạc là 4.580.000 đồng trên tổng số tiền của chiếc bạc tham gia là 8.390.000 đồng.

[2.3] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, gây dư luận xấu trong nhân dân, xâm phạm đến trật tự công cộng và nếp sống văn minh của xã hội. Do đó, một mức án nghiêm minh là cần thiết và phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội các bị cáo đã thực hiện.

[2.4] Các bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; được áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bố của bị cáo Hoàng Thị H là ông Hoàng Minh Diên được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất và Huy chương kháng chiến hạng Nhì, mẹ của bị cáo là bà Nguyễn Thị Hương được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất, hạng Nhì; bố của bị cáo Đậu Ngọc S là ông Đậu Doãn Tuân được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng ba. Vì vậy các bị cáo Hoàng Thị H, Đậu Ngọc S được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[2.5] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo cung cấp tài liệu mới: Bị cáo Hoàng Thị H được UBND thị trấn Xuân A, huyện Nghi X xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện chưa có nhà ở, chồng không có việc làm, đang nuôi dưỡng bố mẹ già yếu. Bị cáo đã nộp tiền phạt 20.000.000đ theo Biên lai số 0007342 ngày 21/11/2022 tại chi cục THADS huyện Nghi X; bị cáo Đậu Ngọc S có xác nhận của UBND xã Xuân Hồng, huyện Nghi X về hoàn cảnh gia đình khó khăn: Nuôi

02 con nhỏ cùng bố mẹ già yếu, tích cực, đi đầu trong hoạt động phòng, chống dịch Covid-19 trong giai đoạn dịch bùng phát tại địa phương, đã nộp tiền phạt 20.000.000đ theo Biên lai số 0007340 ngày 17/11/2011 tại Chi cục THADS huyện Nghi X.

[3] Xét thấy, các bị cáo có nhiều tình tiết, tài liệu mới cung cấp tại cấp phúc thẩm. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử thể hiện thái độ ăn năn, hối cải. Hoàng Thị H có nhân thân tốt, quá trình phạm tội không có động cơ vụ lợi. Đậu Ngọc S đánh bạc với vai trò thứ yếu, số tiền sử dụng đánh bạc không nhiều, thời gian tham gia đánh bạc ngắn hơn so với các bị cáo khác. Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 cho các bị cáo được hưởng án treo mà không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ nghiêm, tạo điều kiện cho bị cáo được lao động ngoài xã hội để chăm sóc con cái, sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân có ích như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tại phiên tòa là có căn cứ.

[4] *Về án phí*: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 BLTTHS: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hoàng Thị H, Đậu Ngọc S, sửa bản án HSST số 23/2022/HS-ST ngày 30-9-2022 của TAND huyện Nghi X, tỉnh Hà Tĩnh về biện pháp chấp hành hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị H phạm tội “Gá bạc”; bị cáo Đậu Ngọc S phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ điểm b, c khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm e khoản 2 Điều 32; khoản 2 Điều 35, 65 của Bộ luật Hình sự: xử phạt Hoàng Thị H 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 32, Điều 17, Điều 58; điểm e khoản 2 Điều 32; khoản 2 Điều 35, 65 của Bộ luật hình sự: Xử phạt Đậu Ngọc S 07 (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Thị H cho Ủy ban nhân dân thị trấn Xuân A, huyện Nghi X, tỉnh Hà Tĩnh; giao bị cáo Đậu Ngọc S cho UBND xã Xuân Hồng, huyện Nghi X giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người phải thi hành án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo Hoàng Thị H số tiền 20 triệu đồng, đã nộp theo biên lai số 0007342 ngày 21/11/2022; phạt bổ sung bị cáo Đậu Ngọc S số tiền 10 triệu đồng, đã nộp theo Biên lai số 0007340 ngày 17/11/2022 đều tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghi X, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí HSPT.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- CA, VKSND huyện Nghi X ;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Xuân Hồng;
- UBND thị trấn Xuân A;
- Chi cục THA dân sự H. Nghi X;
- Các bị cáo;
- Lưu: HSVA.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Lệ Thu

Hồng, huyện Nghi X giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người phải thi hành án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo Hoàng Thị H số tiền 20 triệu đồng, đã nộp theo biên lai số 0007342 ngày 21/11/2022; phạt bổ sung bị cáo Đậu Ngọc S số tiền 10 triệu đồng, đã nộp theo Biên lai số 0007340 ngày 17/11/2022 đều tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghi X, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí HSPT.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Đức Quang

Trịnh Thị Thiện

Trương Thị Lệ Thu

